

Số: 10/2023/QĐST - DS

TP. Thanh Hóa, ngày 06 tháng 3 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành 24 tháng 02 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 01/2023/TLST – DS ngày 05 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Lê Viết S – sinh năm 1976

Địa chỉ: Phố 3, phường T, thành phố Th, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu B – sinh năm 1971

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thu H – sinh năm 1971.

Cùng địa chỉ: Phố D, phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số nợ: Tính đến ngày 24/02/2023 anh Nguyễn Hữu B còn nợ anh Lê Viết S số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) theo giấy vay tiền ngày 21 tháng 02 năm 2013.

Anh Nguyễn Hữu B cam kết sẽ thanh toán toàn bộ số tiền trên cho anh Lê Viết S thành 10 kỳ, mỗi kỳ 1.000.000đồng. Thời gian thanh toán vào ngày 20 hàng tháng, kỳ đầu tiên thanh toán vào ngày 20/3/2023, kỳ cuối cùng thanh toán vào ngày 20/12/2023.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, anh S có đơn yêu cầu thi hành án, cơ quan Thi hành án có quyết định thi hành, nếu anh B không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số tiền trên thì phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại Điều 357 BLDS.

- Về án phí: Anh Nguyễn Hữu B phải chịu toàn bộ án phí DSST là: 250.000đ

Trả lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ cho anh Lê Viết S theo biên lai thu số AA/2021/0002273 ngày 28/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Th.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được ban hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSNDTP
- Chi cục THADSTPTH;
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trương Thị Quỳnh